

HUYỀN THOẠI NGUYỄN THỊ ĐỊNH

✦ TS. PHAN CÔNG KHANH

Nguyên Giám đốc Học viện Chính trị khu vực IV

Ngày tiếp nhận: 05/12/2025 Ngày bình duyệt: 12/12/2025 Ngày duyệt đăng: 20/12/2025

● **Tóm tắt:** Nữ tướng Nguyễn Thị Định thuộc lớp người mà ngay khi sống đã là huyền thoại; do sự khâm phục, tin yêu của đồng bào và chiến sĩ đối với lòng yêu nước, trí thông minh, sự can đảm, những việc làm quả cảm và nhân cách cao đẹp của bà. Cùng với nhiều huyền thoại khác trong cuộc kháng chiến của dân tộc, bà đã góp thêm một hình mẫu đẹp đẽ về người phụ nữ Việt Nam thời hiện đại.

● **Từ khóa:** Nguyễn Thị Định, huyền thoại, phụ nữ Việt Nam

1. Vị nữ tướng quả cảm, mưu lược, sáng tạo

Phụ nữ không hiếm người quả cảm nhưng quả cảm như nữ tướng Nguyễn Thị Định là hiếm có. Đó là sự quả cảm ở tầm thủ lĩnh. Lãnh tụ Cuba Fidel Castro từng gọi bà là “người phụ nữ phi thường nhất Việt Nam”¹. Bà dám làm, dám quyết định nhiều việc, sẵn sàng đối mặt hiểm nguy hoặc gánh trách nhiệm lớn lao. Hai mươi sáu tuổi, bà cùng các ông Ca Văn Thỉnh, Trần Hữu Nghiệp và Đào Văn Trường cán bộ Khu 8 vượt biển bằng thuyền ra miền Bắc. Sau đó, bà được phân công chỉ huy lái con thuyền chở 12 tấn vũ khí về lại Bến Tre. Biển cả mênh mông ẩn chứa nhiều bất trắc, sự kiểm soát gắt gao của kẻ địch, công việc đòi hỏi sự quả cảm và mưu lược ứng phó linh hoạt. Trước khi thuyền tách bến, đồng đội đã tổ chức truy điệu bà và những đồng chí đi cùng, gắn huy hiệu Tổ

quốc ghi công lên ngực áo. Bà đã ra đi và cập bến an toàn. Chuyến đi thành công này chính là cơ sở để Trung ương mở đường Hồ Chí Minh trên biển về sau. Nhận vũ khí ở Vũng Rô (Phú Yên), bà năn nỉ các đồng chí giữ kho: “Tôi mang một cây mà bị lộ thì cũng chết. Các anh cho tôi một ngàn cây, tôi đi một chuyến cho đáng”. Câu nói thể hiện quyết tâm cao nhất của một chiến sĩ cảm tử. Sau này bà nói: “Việc Đảng và Bác Hồ giao, tôi không sợ gì cả”². Trong căn cứ, có lần địch tấn công, Bộ Tư lệnh Miền phải di chuyển đến nơi an toàn, mỗi người ở cách xa nhau trong cự ly một quả bom địa để hạn chế bị sát thương, bên bờ suối, bà vẫn đọc sách³.

Đồng khởi năm 1960 là một quyết định không dễ dàng. Muốn nổi dậy thì phải có lực lượng và vũ khí. Vào đêm trước Đồng khởi, “Bến Tre không có một tổ vũ trang có thực chất và cũng không có vũ khí”⁴.

Bấy giờ các đồng chí Tỉnh ủy ở phân tán, chưa liên lạc được với Bí thư Tỉnh ủy Võ Văn Phấn đang ở cù lao Bảo. Tại cuộc họp triển khai Nghị quyết 15 của Trung ương⁵, Phó Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Thị Định đặt vấn đề: “Đội tìm được đầy đủ Tỉnh ủy thì lỡ mất thời cơ, mà thi hành thì chúng ta chỉ là thiểu số. Vậy chúng ta có gan làm và cùng chịu trách nhiệm không?”⁶. Được mọi người ủng hộ, bà kết luận: “Thôi bây giờ hội nghị ta có bao nhiêu người làm bấy nhiêu. Tập thể ta sẽ chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy và Khu ủy. Nếu làm sai, mình xin chịu kỷ luật, mà làm đúng thì lấy thắng lợi bước đầu phát triển lên”⁷. Đối với Nguyễn Thị Định, đây không phải là một quyết định cảm tính, phiêu lưu. Nó dựa trên ba niềm tin. Thứ nhất, tin vào nghị quyết với tư cách một đảng viên: Nghị quyết 15 chỉ rõ đấu tranh chính trị là chủ yếu, vũ trang chỉ hỗ trợ duy trì đấu tranh. Thứ hai, tin vào sức mạnh của quần chúng phụ nữ yêu nước dẫu chân yếu tay mềm với sự thấu hiểu của một phụ nữ. Thứ ba, tin vào sức mạnh đoàn kết của quần chúng với nhãn quan sắc bén của một lãnh đạo: nếu nổi dậy không đồng loạt, địch sẽ dễ tập trung đàn áp. Vận dụng đúng Nghị quyết, tin vào dân, bà và tập thể lãnh đạo đã thành công. Nhà văn Anh Đức viết: “Nguyễn Thị Định là người vận dụng và minh chứng hay nhất, đẹp nhất cho Nghị quyết 15 của Đảng ta”⁸. Tuy tính chất và tầm quan trọng của hai quyết định là hoàn toàn khác nhau nhưng chúng tôi vẫn liên tưởng quyết định thay đổi phương án tác chiến của Đại tướng Võ Nguyên Giáp ở mặt trận Điện Biên Phủ năm 1954, trên khía cạnh quyết đoán và trách nhiệm. Từ quyết định này, bà xây dựng một đội

quân không giống bất cứ đội quân nào trên thế giới hiện đại: đội quân tóc dài xung trận bằng đấu tranh chính trị. Đại tướng Trần Văn Trà nhớ lại: “Khi nghiên cứu cụ thể và có hệ thống về cuộc “đồng khởi” nổi tiếng này, tôi không khỏi ngạc nhiên về tài tổ chức, huy động lực lượng, về trình độ vạch kế hoạch và triển khai thực hiện, về nghệ thuật lãnh đạo và ứng phó với tình hình... Rõ ràng qua phong trào này, nổi bật lên tài thao lược, ý chí cao, nghệ thuật điều hành của người chỉ huy đội quân tóc dài, vừa hình thành tổ chức, vừa tác chiến ngay tại chiến trường vô cùng phức tạp và đã đem lại thắng lợi vẻ vang”⁹.

2. Vị nữ tướng không qua trường lớp đào tạo chính quy về quân sự

Cách mạng là trường học vĩ đại. Nhiều người Việt Nam không được đào tạo chính quy về chính trị, quân sự hay ngoại giao nhưng đã được thực tiễn cách mạng đào tạo thành những nhà chính trị, quân sự, ngoại giao kiệt xuất. Đại tướng Võ Nguyên Giáp chưa từng học qua trường lớp quân sự chính quy nào nhưng ông đã khiến nhiều tướng lĩnh Pháp và Mỹ được đào tạo chính quy thành bại tướng. Nữ tướng Nguyễn Thị Định cũng chưa hề qua một trường quân sự chính quy nào nhưng bà đã góp công cùng dân tộc giành chiến thắng trong cuộc chiến giải phóng đất nước. Việc bà được phong tướng là kết quả của một quá trình học tập đồng chí và tự đào tạo qua thực tiễn chiến đấu gian khổ với nhiều thử thách xứng đáng. Năm 1965, khi bà đang là Hội trưởng Hội Liên hiệp Phụ nữ Giải phóng miền Nam, Bác Hồ và Bộ Chính trị quyết định rút bà lên làm Phó Tư lệnh các lực

lượng vũ trang giải phóng miền Nam. Đại tướng Nguyễn Chí Thanh giải thích: “Cuộc chiến tranh nhân dân của ta là cuộc chiến không có trận tuyến, phải đánh giặc bằng quân sự và bằng chính trị. Do nhu cầu của chiến lược, Bộ Tư lệnh Miền phải có một đồng chí biết rành về chỉ huy lực lượng đấu tranh chính trị”¹⁰. Như vậy, bà là con người mà nhu cầu của thực tiễn đấu tranh chính trị sinh ra. Bà được các tướng lĩnh dạn dày trận mạc nể trọng. Trên thực tế, các đồng chí Bộ Tư lệnh Miền như Phạm Hùng, Trần Văn Trà được phân công giúp bà những vấn đề cơ bản về chỉ huy và tham mưu quân đội, về công tác chính trị trong lực lượng vũ trang. Thượng tướng Trần Văn Trà nhận xét: “Sự thực là có chị Ba Định ở Bộ Tư lệnh, nhiều việc cụ thể ở chiến trường đã được làm sáng tỏ”, “chúng tôi học được ở chị nhiều kinh nghiệm quý báu trong lãnh đạo đấu tranh chính trị và trong công tác xây dựng phong trào quần chúng. Chúng tôi không khỏi ngạc nhiên về sự thông minh và hiểu biết nhanh chóng của chị về các vấn đề quân sự”¹¹. Bà tỏ ra là một nữ tướng chiến trường bẩm sinh. Trong phong trào Đồng khởi, bà cùng Ban Tham mưu lập kịch bản tỉ mỉ, chu đáo. Bà cho một số thanh niên ở xã này qua xã khác học nói giọng miền Bắc, khi có lệnh thì lũ lượt hành quân, vác súng giả tự tạo bằng cây, bằng bập dừa, che ni lông giả làm bộ đội để hù dọa địch. Đây là lấy hư làm thực, lấy thực làm hư trong binh pháp Tôn Tử. Thiếu tướng Bùi Cát Vũ mời bà xem đơn vị diễn tập. Ông kể lại: “Chị tham quan diễn tập với cặp mắt và bộ óc của người chỉ huy binh chủng hợp thành. Chị chỉ ra những chỗ cần phải suy nghĩ thêm, khi chiến đấu

ở đồng bằng với điều kiện địch chiếm ưu thế tuyệt đối về không quân, pháo binh, xe thiết giáp, đồ bộ trực thăng. Phải công nhận rằng, với bề dày kinh nghiệm lăn lộn đấu tranh nhiều năm qua, chị biết địch biết ta, am hiểu thời tiết, địa hình, chị tiếp thu nghệ thuật tác chiến hiện đại khá nhanh với nhiều hứa hẹn sáng tạo...”¹². Đây cũng là nội dung trong binh pháp Tôn Tử mà Bác Hồ dạy quân đội: biết địch, biết ta, trăm trận trăm thắng. Trong trận càn Junction City tháng 2/1972, bà được phân công chỉ huy các đơn vị văn công, tuyên huấn, du kích các cơ quan, đoàn thể chống địch. Bà quán triệt mọi người: “Mình có ít người, ít vũ khí, phải chia thành từng tổ nhỏ, đào công sự thật chắc, đón hướng đi của địch, đánh cho chúng những đòn bất ngờ, làm chúng nghi là có quân chủ lực đánh”¹³. Đây chính là “Lấy nhỏ thắng lớn, lấy ít địch nhiều, lấy yếu đánh mạnh” trong nghệ thuật quân sự của cha ông ta. Năm 1970, với sự nhạy bén và quyết đoán của một tướng lĩnh chiến trường, phán đoán địch đang phục sẵn, bà bàn với đồng chí Huỳnh Tấn Phát, kiên quyết không di chuyển cơ quan Chính phủ Cách mạng lâm thời và cơ quan Phụ nữ, đồng thời cắt quân ứng cứu. Nhờ quyết định này mà cả hai cơ quan đều an toàn¹⁴. Đây là lấy tĩnh chế động trong mưu kế dùng binh.

Với tài năng quân sự và những đóng góp trong kháng chiến, ngày 17/4/1974, Phó Tư lệnh các lực lượng vũ trang giải phóng miền Nam Nguyễn Thị Định chính thức được phong quân hàm Thiếu tướng. Bà là nữ tướng chiến trường duy nhất của nước ta thời hiện đại. Lãnh tụ Phidel Castro nói về tầm vóc của bà: “Việt Nam có những người

như Phó Tư lệnh Nguyễn Thị Định thì miền Nam nhất định được giải phóng, Nam Bắc nhất định sớm thống nhất”¹⁵. Bác Hồ rất tự hào về cô cháu gái Nguyễn Thị Định. Điều thú vị là trước khi bà được phong quân hàm Thiếu tướng, năm 1966, Bác Hồ đã gọi bà là tướng quân: “Phó Tổng Tư lệnh Quân giải phóng là cô Nguyễn Thị Định. Cả thế giới chỉ nước ta có vị tướng quân gái như vậy. Thật là vẻ vang cho miền Nam, cho cả dân tộc ta”¹⁶.

3. Vị nữ tướng nhân hậu, giàu lòng trắc ẩn

Mạnh mẽ, can trường nhưng Nguyễn Thị Định là một con người giàu lòng trắc ẩn, dễ cảm thông và chia sẻ. Điều này có lẽ xuất phát từ tấm lòng nhân hậu vốn có và những nỗi đau riêng về gia đình của bà. Nghe thành tích đặc biệt của nữ du kích Võ Thị Mô, bà khen ngợi nhưng cũng phân tích: nữ không nên đánh công đồn, bởi công đồn phải mang vác vũ khí nặng nề. Những cuộc hành quân chiến đấu gian khổ không hợp với chị em. Chị em chỉ nên đánh gọn, đánh nhỏ và nắm tình hình, làm trinh sát, báo tin cho lực lượng ta tấn công địch. Bà rèn mình DH.10 nặng 15 ký, mang khẩu AK công đồn phải kèm 6 băng đạn. Bà đúc kết: ở vùng giải phóng, địch ném bom bắn pháo dữ dội, ăn uống thiếu thốn, chị em rất vất vả. Vì vậy, chỉ nên xây dựng lực lượng nữ du kích ở xã, ở huyện, không nên tổ chức ở tỉnh. Và cần phải tổ chức các đơn vị nữ xen kẽ với các đơn vị nam để hiệp đồng chiến đấu, hỗ trợ nhau¹⁷. Nữ du kích Thu Hà ở Bến Tre gan dạ nổi tiếng, có hẳn một tiểu đội du kích mang tên Thu Hà. Trong một chuyến công tác, cô bị

phục kích và rơi vào tay giặc. Giặc tung tin Thu Hà chiêu hồi. Bà nói với mọi người: “Con nhỏ đó rất dũng cảm và gan góc. Tôi hiểu khá sâu về nó. Tôi không tin nó có thể đầu hàng địch một cách dễ dàng”¹⁸. Sau này, sự thật đúng như bà nhận xét. Đi thăm bộ đội, bà không chỉ quan tâm đến việc tổ chức, huấn luyện, tác chiến mà còn chăm lo cụ thể việc ăn ở, giải trí của chiến sĩ. Quan tâm anh em văn nghệ, bà gửi cơ sở mua cây đàn ghi - ta hiệu Yamaha tặng Phnom Penh tặng Đoàn Văn công Đồng Tháp. Nhận được lá thư chiến trường lỗ chỗ mảnh đạn, mắt bà rưng rưng: “Không biết đồng chí liên lạc đưa thư này có làm sao không?”¹⁹.

Thời bình, bà từng giúp những cán bộ không may hàm oan được minh oan. Năm 1987, Thiếu tướng Trường Xuân ở Hải Phòng bị tuyên 20 năm tù giam vì xây dựng một số công trình mà cách làm vượt quá quy định trong bối cảnh đất nước bắt đầu đổi mới. Năm 1988, biết chuyện, Phó Chủ tịch Hội đồng Nhà nước Nguyễn Thị Định nghiên cứu hồ sơ và lên tận trại giam ở Ba Vì gặp ông. Bà gặp gỡ nhân chứng, thu thập thông tin, lắng nghe dư luận quần chúng. Hiểu được tâm huyết và cách làm của ông, bà báo cáo Hội đồng Nhà nước, nhờ đó mà ông được ra tù và phục hồi danh dự²⁰. Bà từng viết những dòng tâm huyết gửi lãnh đạo một cơ quan lo về chính sách mà đến nay đọc lại tưởng như vẫn mới: “tác phong, thái độ của cán bộ có số chưa thể hiện được tinh thần trách nhiệm và tình thương đối với quần chúng đối tượng, cửa quyền rầy rà hơn là giải thích chính sách. Cách giải quyết chế độ chính sách còn máy móc, chưa vận dụng có tình, có lý, đồng chí chú ý giáo

dục anh chị em ngành thương binh - xã hội nhận thức rõ là cơ quan thay mặt Đảng bộ thể hiện tình nghĩa thủy chung, uống nước nhớ nguồn, có như thế mới củng cố chỗ dựa cách mạng vững chắc, dù kẻ thù lắm mưu nhiều kế cũng không làm gì ta được”²¹.

Tại hội thảo khoa học kỷ niệm 105 ngày sinh của bà (15/3/1920 - 15/3/2025) ngày 15/3/2025 ở Bến Tre, chúng tôi được nghe hai câu chuyện xúc động, một của người phục vụ và một của người đứng đầu cấp tỉnh. Chị Nguyễn Thị Kim Hoa, từng là cán bộ phục vụ bà, kể lại lần đầu gặp, bà hỏi biết nấu ăn không, chị thật thà trả lời không biết, chỉ đi học, chăn trâu, cắt cỏ. Bà bảo “Không biết thì bày!” rồi nhận chị. Trước đó, cơ quan định bố trí một cô đã qua bộ đội nhưng bà không muốn, vì bộ đội đã vất vả trong chiến trường, “phục vụ bà, bà thấy kỳ”²². Chị Kim Hoa xem bà là người mẹ thứ hai. Đồng chí Võ Thành Hạo, nguyên Bí thư Tỉnh ủy Bến Tre, kể vào năm 1982, đồng chí là bộ đội Sư đoàn 31 thuộc Quân đoàn 3, đang đóng quân ở biên giới phía Bắc. Vào một ngày trời rất lạnh, bà Nguyễn Thị Định đến thăm Sư đoàn. Bà nhanh nhẹn bước xuống hàng quân đang đứng co ro vì lạnh. Đây là tình huống ngoài chương trình đón tiếp. Bà bắt tay từng người đứng hàng trước, ôm và hỏi thăm những chiến sĩ quê Bến Tre (có huy hiệu Đồng Khởi trước ngực và khăn rằn trên cổ). Nhiều chiến sĩ đã khóc và cô Ba Định cũng nhiều lần nghẹn ngào lấy chéo khăn rằn lau nước mắt. Đồng chí viết: “Lúc ấy, tôi không nghĩ cô là lãnh đạo cấp cao, là người thay mặt Đảng, Nhà nước đi thăm bộ đội, mà là người mẹ miền Nam, người má Bến Tre ra thăm con đang đánh giặc xa nhà, gian khổ,

rét mướt”²³. Đồng chí Võ Thành Hạo gọi đó là lòng trắc ẩn - năng lượng của sự thấu cảm và sự quan tâm chân thành: “Tôi đặc biệt ấn tượng cách ứng xử của cô Ba tại thời điểm đó, cách ứng xử mà nếu không giàu trắc ẩn người ta không thể có đủ cảm xúc và lòng chân thành như vậy”²⁴.

4. Nữ tướng mặc áo bà ba với khăn rằn quán cổ

Áo bà ba là biểu tượng của phụ nữ Nam Bộ. Trong kháng chiến, áo bà ba với chiếc khăn rằn đã trở thành biểu tượng của nữ du kích Nam Bộ. Bà Nguyễn Thị Định ít khi mặc quân phục. Cũng như những nữ du kích của mình, bà thường mặc bộ bà ba đen hoặc màu cỏ úa hay màu kem nhạt; khăn rằn quán cổ, nón lá, dép râu. Vai đeo chiếc túi chứa kim chỉ, thuốc trị cảm ho v.v. Bà đồng cam cộng khổ với chiến sĩ, tập đi xe đạp trong chiến khu. Đến thăm chiến sĩ, bà ngồi vá áo cho họ, nghe họ kể về những lá thư nhà. Bà bày mọi người chế biến bột mì thành bánh bao để cải thiện bữa ăn trong điều kiện thiếu thốn giữa rừng sâu. Bà sống trong sạch, khiêm tốn, giản dị. Nguyên Phó Chủ tịch nước Trương Mỹ Hoa nhớ lại: “Tôi không sao quên được hình ảnh dì Ba trong một lần vào Nam. Hôm ấy tôi tiễn dì Ba đi. Dì Ba thức dậy rất sớm. Dì Ba bước ra xe, trên vai, một bên là bọc hài cốt của đứa con trai yêu, một bên vai là gói hài cốt của đứa con trai của một đồng chí mình. Hành lý của dì Ba vào Nam khi nghỉ hưu chỉ có vậy”²⁵. Chị Kim Hoa kể: “Bữa ăn của bà đạm bạc lắm, khô cá sặc trộn dưa leo, cá mắm chưng cùng thịt ba rọi”²⁶. Chất giản dị, khiêm tốn trong người anh hùng của Nguyễn Thị Định đã chinh phục

hiều bạn bè trên thế giới. Năm 1987, bà tham dự Đại hội Phụ nữ Thế giới ở Moscow với tư cách Phó Chủ tịch Liên đoàn Phụ nữ Dân chủ quốc tế và Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam. Tại đây, bà nhận được sự ngưỡng mộ của nhiều đại biểu. Bà tâm sự với mọi người: “Thật tình tôi đâu có muốn làm Tướng. Vì hoàn cảnh nước nhà bị xâm lược, chồng bị bắt tù đầy, hi sinh trong nhà tù thực dân, như nhiều chị em phụ nữ khác mất chồng, mất con, tôi phải tham gia đấu tranh. Tôi cũng như bao chị em, chỉ mong ước có hòa bình, công lý, hạnh phúc bên chồng con...”²⁷. Câu nói này khiến chúng ta nhớ đến câu nói của Bác Hồ: “Tôi tuyệt nhiên không ham muốn công danh phú quý chút nào. Bây giờ phải gánh chức Chủ tịch là vì đồng bào ủy thác thì tôi phải gắng sức làm, cũng như một người lính vâng mệnh lệnh của quốc dân ra trước mặt trận”²⁸. Cả cuộc đời hiến dâng cho sự nghiệp chung của dân tộc, bà cũng luôn mong muốn những điều tốt đẹp cho phụ nữ Việt Nam. Ông Nguyễn Trí Dũng, Việt kiều Nhật, người sáng lập Trường Doanh thương Trí Dũng kể: “Trong một lần gặp cô Ba, cô đã cầm tay tôi nói những lời khẩn thiết: suốt đời cô, cô chỉ ao ước phụ nữ nước mình, từ những năm tháng nghèo nàn thất học vì hiểm họa chiến tranh, chỉ lo đánh giặc, chạy loạn bây giờ được học hành, biết cách làm ăn, buôn bán với người ta”²⁹. Lại có thể liên tưởng đến câu nói của Bác Hồ: “Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”³⁰. Bà đã góp phần khởi xướng và đặt nền móng cho việc thành lập

Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam, tích cực vận động tìm kiếm, sưu tầm, hiến tặng hiện vật.

Thiếu tướng anh hùng Nguyễn Thị Định là hình ảnh tiêu biểu của một chiến sĩ cách mạng sinh ra từ nhân dân, lớn lên trong nhân dân, tận hiếu với nhân dân. Tên bà được người dân gắn liền với xứ sở nơi bà sinh ra, với đội quân quần chúng do bà tổ chức. Họ gọi bà là “Người con gái xứ Dừa”, “Nữ tướng rừng Dừa”, “Thủ lĩnh đội quân tóc dài”. Chắc hẳn hình ảnh của đội quân tóc dài và của bà - linh hồn của phong trào Đồng khởi - đã tạo nên hình tượng *những con người làm nên Đồng khởi* trong bài hát *Dáng đứng Bến Tre* của nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý. Bà cùng đội quân ấy đã góp phần làm nên dáng đứng Bến Tre uy nghi, quật khởi.

Nữ tướng Nguyễn Thị Định là biểu tượng của sự kết hợp hài hòa giữa quê hương và đất nước, giữa lòng quả cảm và trí thông minh, giữa tài thao lược và lòng nhân hậu, giữa bản lĩnh chiến trường và lòng trắc ẩn đời thường, giữa việc vượt lên nghịch cảnh cá nhân và tận hiến cho dân tộc, giữa anh hùng và nữ tính. Trong chiến tranh, bà là con người của sự mở đường với nhiều huyền thoại: mở ra tuyến đường Trường Sơn huyền thoại trên biển, mở ra phong trào Đồng khởi với đội quân tóc dài huyền thoại không tác sát trong tay; một tấm gương tự học, tự đào tạo để trở thành nữ tướng chiến trường duy nhất của Việt Nam. Thời bình, bà chăm lo cho phong trào phụ nữ, đền ơn đáp nghĩa, giáo dục truyền thống; tạo điều kiện hỗ trợ phụ nữ học tập, cống hiến; quảng bá hình ảnh phụ nữ Việt Nam ra thế giới; v.v. Ở Việt Nam, bà là chị Ba, cô Ba, bác Ba, bà Ba. Trên thế giới, bà là người truyền cảm

húng về sự dũng cảm đấu tranh chống bạo lực, áp bức, bất công. Bài viết này kể về anh hùng Nguyễn Thị Định đã trở thành huyền thoại; về một người phụ nữ ít được học, chồng hi sinh, con chết trẻ, hai mươi sáu tuổi dám chỉ huy tàu chở vũ khí vượt trùng dương và lộp lộp tai mắt kẻ địch, không được đào tạo chính quy về quân sự mà thao lược có thừa, xây dựng một đội quân không giống đội quân nào trên thế giới, gan dạ mà cũng mau nước mắt, quả cảm mà nhân hậu, vị tướng tập đi xe đạp, vị tướng vá áo cho chiến sĩ, vị tướng mặc áo bà ba cổ quần khăn rằn duy nhất trên đời này v.v. giống như huyền thoại. Huyền thoại được lưu truyền trong nhân dân. Những câu chuyện về nữ tướng Nguyễn Thị Định sẽ được những người yêu đất nước này lưu truyền mãi. ■

¹ Kim Linh (2025): *Nguyễn Thị Định - Nữ tướng viết nên huyền thoại và đặt nền móng cho Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam*, <https://nhandan.vn/nguyen-thi-dinh-nu-tuong-viet-nen-huyen-toai-va-dat-nen-mong-cho-bao-tang-phu-nu-viet-nam-post874187.html>, truy cập ngày 2/12/2025.

² Phim tài liệu (2024): *Nguyễn Thị Định - Nữ tướng hết lòng vì nước vì dân*, Đài Phát thanh - Truyền hình Hà Nội, đạo diễn và lời bình: Hồng Cường.

^{3, 12, 13, 14, 17, 18, 20, 21, 25} Trầm Hương (2007): *Huyền thoại nữ tướng Nguyễn Thị Định (tiếp theo kỳ trước)*, [https://cand.com.vn/Tu-lieu-antg/Huyen-toai-nu-tuong-Nguyen-Thi-Dinh-\(Tiep-theo-ky-truoc\)/](https://cand.com.vn/Tu-lieu-antg/Huyen-toai-nu-tuong-Nguyen-Thi-Dinh-(Tiep-theo-ky-truoc)/), truy cập ngày 2/11/2025.

⁴ Tỉnh ủy Bến Tre (2020): *Bến Tre đồng khởi*, Nxb. Trẻ, Tp. Hồ Chí Minh, tr.30.

⁵ Nghị quyết số 15 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa II) về lãnh đạo cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới, tháng 1/1959.

⁶ Trầm Hương (2009): *Nguyễn Thị Định - Nữ tướng vượt thời gian*, <https://www.sggp.org.vn/nguyen-thi-dinh-nu-tuong-vuot-thoi-gian-post223833.html>, truy cập ngày 02/11/2025.

⁷ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (2015): *Nguyễn Thị Định - Nữ tướng anh hùng*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.92.

⁸ Anh Đức (2012): *Chị Ba Định - Niềm tự hào của phụ nữ và*

dân tộc ta, Người nữ tướng đi vào huyền thoại, Nxb. Phụ nữ, Hà Nội, tr.271.

⁹ Cao Thanh Huyền (2021): “*Cả thế giới chỉ có vị tướng quân gái như vậy*”, <http://ditichhochiminhphuchutich.gov.vn/ca-the-gioi-chi-co-vi-tuong-quan-gai-nhu-vay-3131>, truy cập ngày 2/11/2025.

^{10, 11} Trầm Hương (2025): “*Nữ tướng Nguyễn Thị Định*”, Kỷ yếu Hội thảo khoa học *Cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của đồng chí Nguyễn Thị Định - nhân kỷ niệm 105 ngày sinh đồng chí Nguyễn Thị Định (15/3/1920 - 15/3/2025)*, do Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và Tỉnh ủy Bến Tre phối hợp tổ chức, tài liệu đánh máy, tr.521, 521 - 522.

¹⁵ Tỉnh ủy Bình Phước (2025): “*Đồng chí Nguyễn Thị Định - người Cộng sản kiên trung mẫu mực gắn bó với quê hương Bình Phước anh hùng*”, Kỷ yếu Hội thảo khoa học *Cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của đồng chí Nguyễn Thị Định - nhân kỷ niệm 105 năm ngày sinh đồng chí Nguyễn Thị Định (15/3/1920 - 15/3/2025)*, Tài liệu đánh máy, tr.13.

¹⁶ Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, t.15, tr.173.

¹⁹ Đinh Ngọc Quý (2025): “*Đồng chí Nguyễn Thị Định trên cương vị Phó Tư lệnh các lực lượng vũ trang giải phóng miền Nam*”, Kỷ yếu Hội thảo khoa học *Cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của đồng chí Nguyễn Thị Định - nhân kỷ niệm 105 ngày sinh đồng chí Nguyễn Thị Định (15/3/1920 - 15/3/2025)*, Tài liệu đánh máy, tr.180.

^{22, 26} Nguyễn Thị Kim Hoa (2025): “*Những câu chuyện về bà Nguyễn Thị Định*”, Kỷ yếu Hội thảo khoa học *Cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của đồng chí Nguyễn Thị Định - nhân kỷ niệm 105 ngày sinh đồng chí Nguyễn Thị Định (15/3/1920 - 15/3/2025)*, do Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và Tỉnh ủy Bến Tre phối hợp tổ chức, Tài liệu đánh máy, tr.532 - 533.

^{23, 24} Võ Thành Hạo (2025): “*Đồng chí Nguyễn Thị Định với anh em bộ đội biên giới phía Bắc*”, Kỷ yếu Hội thảo khoa học *Cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của đồng chí Nguyễn Thị Định - nhân kỷ niệm 105 năm ngày sinh đồng chí Nguyễn Thị Định (15/3/1920 - 15/3/2025)*, Tlđđ, tr.427, 428.

²⁷ Nguyễn Hạc Đạm Thư (2020): *Những kỷ niệm sâu sắc về công tác dân vận quốc tế của Nữ tướng Nguyễn Thị Định*, <https://phunuvietnam.vn/nhung-ky-niem-sau-sac-ve-cong-tac-dan-van-quoc-te-cua-nu-tuong-nguyen-thi-dinh-20200828113128002.htm>, truy cập ngày 2/12/2025.

^{28, 30} Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập*, Sđđ, t.4, tr.187-188, 187-188.

²⁹ Hoa Bùi (2025): *Ở Việt Nam có một nữ tướng*, <https://baophapluat.vn/o-viet-nam-co-mot-nu-tuong-post529041.html>, truy cập ngày 20/11/2025.